

Số: 10/2017/QĐST-HNGĐ

Ba Tơ, ngày 27 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Phạm Thị B, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn Làng M, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

* Bị đơn: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn Làng X, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị B và anh Phạm Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Phạm Thị B và anh Phạm Văn S tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị B và anh Phạm Văn S có một con chung tên: Phạm Văn T, sinh ngày 26/6/2005. Giao con chung cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng; Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Văn S có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung; không ai được quyền cản trở.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết về tài sản nên miễn xét.

- **Về án phí:** Chị Phạm Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự thuận tình ly hôn. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tơ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 011308 ngày 05/7/2017. Hoàn trả 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại cho chị B.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Ba Tơ;
- Chi cục THADS huyện Ba Tơ;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Trung Tiến